

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lịch.

2. Bà Nguyễn Thị Thích.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 30/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2019/TLST - HS ngày 04/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 16/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, đã chết và bà Vũ Thị M, sinh năm 1956; Có vợ Nguyễn Thị P, sinh năm 1982 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Từ tháng 02/1998 đến tháng 02/2000 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đội thông tin, Tiểu đoàn 7, Trung đoàn 18, Quân đoàn 2 tại tỉnh Bắc Giang.

Ngày 06/01/2012, bị Công an huyện Gia Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 11/01/2012, đã nộp tiền phạt.

Bị tạm giữ từ ngày 25/02/2019 đến 28/02/2019, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Cao T, sinh năm 1967, tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Cao Q, sinh năm 1938 và bà Đào Thị D, sinh năm 1942; Có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ tháng 08/1985 đến tháng 06/1988 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Đại đội 11, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 4, Sư đoàn 337 tại tỉnh Lạng Sơn.

Bị tạm giữ từ ngày 25/02/2019 đến 28/02/2019, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Cao B, sinh năm 1970, tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Cao A và bà Vũ Thị L, đều đã chết; Có vợ Hoàng Thị N, sinh năm 1972 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1997

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 25/02/2019 đến 28/02/2019, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

4. Vũ Cao S1, sinh năm 1979, tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Cao X, sinh năm 1952 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1952; Có vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1981 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ tháng 03/1997 đến tháng 02/1999 tham gia nghĩa vụ quân sự tại C7, D2, E101, F325, Quân đoàn 2 tại tỉnh Bắc Giang.

Bị tạm giữ từ ngày 25/02/2019 đến 28/02/2019, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

5. Ngô Văn L, sinh năm 1976, tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn N, đã chết và bà Vũ Thị L, sinh năm 1944; Có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 25/02/2019 đến 28/02/2019, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Cao S2, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/02/2019, Vũ Cao S1, Ngô Văn L, Nguyễn Văn T, Vũ Cao T đến nhà anh Vũ Cao S2 ở thôn Ích Phú, xã Song Giang, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ngồi chơi uống nước. Lúc này, anh S2 đi vắng không có mặt ở nhà. Trong quá trình ngồi uống nước thì Vũ Cao S1, Ngô Văn L, Nguyễn Văn T, Vũ Cao T rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” sát phạt nhau bằng tiền và chơi đánh bạc tại phòng ngủ tầng hai nhà ở của anh S2. Vũ Cao T là người lấy một bộ bài tây 52 quân đã cũ của con anh S2 để sử dụng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc được một lúc thì có Vũ Cao B đến và tham gia đánh bạc cùng.

Hình thức chơi đánh bạc là đánh “liêng”, những người chơi sử dụng bộ bài tây 52 quân để chơi. Những người chơi thỏa thuận được thua như sau: Mỗi người chơi vào “gà” (đặt cửa) thấp nhất 50.000 đồng và “tổ” tối đa là 200.000 đồng.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Gia Bình bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo đúng quy định.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trên chiếu bạc số tiền 5.650.000 đồng (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 bộ bài tây 52 cây;

- Thu giữ tại vị trí dưới chân Vũ Cao T số tiền 2.000.000 đồng, Vũ Cao T khai nhận số tiền 2.000.000 đồng sử dụng để tham gia đánh bạc; thu giữ trên người Vũ Cao S1 số tiền 50.000 đồng, Vũ Cao S1 khai số tiền trên là tiền lẻ nên không dùng để đánh bạc.

Tổng số tiền những người tham gia đánh bạc dùng để đánh bạc là: Tổng số tiền thu giữ 7.700.000 đồng - 50.000 đồng (số tiền lẻ mà Sàn không dùng để đánh bạc) = **7.650.000 đồng**.

Các bị cáo khai nhận số tiền mang theo và tiền sử dụng để đánh bạc như sau: Vũ Cao S1 có 750.000 đồng và sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, còn 50.000 đồng là tiền lẻ nên không dùng để đánh bạc; Ngô Văn L có 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Vũ Cao T có 2.500.000 đồng, sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Vũ Cao B có 1.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Nguyễn Văn T có 800.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 37/CTr - VKSGB ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao B, Vũ Cao S, Ngô Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, nội dung vụ việc xảy ra như bản cáo trạng nêu là chính xác. Các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc của mình dưới hình thức đánh “liêng” vào ngày 25/02/2019; thừa nhận số tiền các bị cáo mang theo, sử dụng để đánh bạc, bị thu giữ, tổng số tiền dùng để đánh bạc và cách thức đánh bạc như bản

cáo trạng nêu là đúng. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Về số tiền 50.000 đồng thu của bị cáo Vũ Cao S1 không dùng vào việc đánh bạc, nay bị có Sản không yêu cầu lấy lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Cao S2 vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra anh S2 trình bày: Do trong gia đình có người thân mất, nên tối ngày 25/02/2019 anh sang đám ma không có nhà, anh không biết mọi người đánh bạc tại nhà anh, những người này đều là họ hàng nhà anh đi viếng đám ma hôm đó. Gia đình anh không bị thu giữ gì nên không có đề nghị, yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao B, Vũ Cao S1, Ngô Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Vũ Cao T mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Bị cáo Vũ Cao S1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Vũ Cao B từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

- Bị cáo Ngô Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 quân; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.700.000 đồng.

Sau khi nghe bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Cao S2 vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 22 giờ ngày 25/02/2019, tại phòng ngủ tầng hai nhà ở của anh Vũ Cao S2 ở thôn I, xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao B, Vũ Cao S, Ngô Văn L đã đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng” với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.650.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền trị giá trên 5.000.000 đồng, nên đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Gia Bình, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Đây là một trong những tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như giết người, cướp tài sản, trộm cắp tài sản... dư luận nhân dân đòi hỏi phải có hình phạt nghiêm nhằm giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm do vậy không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Bị cáo Thế là người có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều nhất và là người trực tiếp lấy bộ bài nên có vai trò cao hơn; các bị cáo còn lại có vai trò ngang nhau, cần căn cứ vào số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc để buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính đến trước thời điểm phạm tội lần này đều chưa có tiền án. Bị cáo Nguyễn Văn T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, mặc dù đã được xóa nhưng vẫn bị coi là có nhân thân xấu; các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt.

Các bị cáo đều có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao S1 có thêm tình tiết tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm mà các bị cáo thực hiện là do nhất thời, hoàn cảnh phạm tội là khi nhà trong họ có ma chay, các bị cáo ở lại để phụ giúp. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được giáo dục, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Ngoài việc áp dụng hình phạt chính, khi quyết định hình phạt còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều có đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện gia đình khó khăn, nguồn thu nhập chủ yếu đều từ sản xuất nông nghiệp. Mặt khác, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc thấp, các bị cáo đều không coi đánh bạc là nghề nghiệp kiếm sống nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với anh Vũ Cao S2, là chủ nhà nơi các đối tượng đánh bạc: Khi các đối tượng đánh bạc anh S không có nhà, bản thân anh S2 không biết và cũng không đồng ý để các đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà mình nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh S2 là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Số vật chứng của vụ án chưa xử lý, nay xử lý như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao B, Vũ Cao S1, Ngô Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T **10 (mười)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **20 (hai mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Vũ Cao T **09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Vũ Cao S1 **08 (tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16 (mười sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Cao B **08 (tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16 (mười sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Ngô Văn L **07 (bảy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (mười bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao B, Vũ Cao S1, Ngô Văn L cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 quân.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Cao T, Vũ Cao B, Vũ Cao S1, Ngô Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần có liên quan trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- Công an huyện Gia Bình
- Chi cục THA huyện Gia Bình (HLPL);
- Những người TGTT;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tùng
(Đã ký)